

Số: 3402 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa**  
**Công ty mẹ – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam**

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM

**ĐẾN** Số: 2774  
Ngày 11.12.17  
Chuyên: HQT

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 và Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/9/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-TTg ngày 04/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Tái cơ cấu Tổng công ty Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2012 - 2015; Công văn số 3552/VPCP-ĐMDN ngày 19/5/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh Đề án Tái cơ cấu Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Công văn số 2352/VPCP-ĐMDN ngày 21/11/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh Đề án Tái cơ cấu Tổng công ty Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2012 - 2015;

Căn cứ Công văn số 9796/VPCP-ĐMDN ngày 08/12/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc xử lý vướng mắc khi cổ phần hóa Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Công văn số 10468/VPCP-ĐMDN ngày 29/12/2014 của Văn phòng Chính phủ về giá trị Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Công văn số 12530/VPVP-ĐMDN ngày 23/11/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc vướng mắc liên quan đến xác định giá trị phần vốn góp của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại Công ty TNHH một thành viên Vận tải Biển Đông.



Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 08/5/2014 của Chính phủ về một số biện pháp tái cơ cấu tài chính Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Thông báo số 449/TB-VPCP ngày 30/12/2016 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về kết quả tái cơ cấu và phương án cổ phần hóa Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam là ngày 31/12/2016.

Căn cứ Quyết định số 2023/QĐ-BGTVT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt danh sách doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa; Quyết định số 842/QĐ-BGTVT ngày 24/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; các Quyết định về thay đổi, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (Quyết định số 3088/QĐ-BGTVT ngày 13/8/2014, Quyết định số 4838/QĐ-BGTVT ngày 22/12/2014, Quyết định số 4243/QĐ-BGTVT ngày 30/11/2015, Quyết định số 975/QĐ-BGTVT ngày 12/4/2017);

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-BGTVT ngày 16/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc hủy bỏ kết quả xác định giá trị doanh nghiệp thời điểm 31/12/2013 để cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 572/KTNN-TH ngày 23/11/2017 của Kiểm toán nhà nước “Kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa đối với Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam”;

Căn cứ Biên bản số 351/BCTV/AVA-ATC ngày 29/11/2017 “Tổng hợp kết quả xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam theo phương pháp tài sản tại thời điểm ngày 31/12/2016” do Liên doanh tư vấn giữa Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam và Công ty TNHH Hăng kiểm toán và định giá ATC lập;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam theo kết quả kiểm toán của Kiểm toán nhà nước tại Tờ trình số 3212/TTr-HHVN ngày 01/12/2017 và tại Biên bản ngày 01/12/2017 của Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thống nhất về Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại thời điểm 31/12/2016 sau khi điều chỉnh, xử lý các nội dung kiến nghị và lưu ý của Kiểm toán nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp, Vụ trưởng Vụ Tài chính,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giá trị doanh nghiệp tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam để cổ phần hóa như sau:

**Giá trị thực tế của doanh nghiệp để cổ phần hóa: 18.094.949.825.512 đồng** (*Bằng chữ: Mười tám nghìn, không trăm chín mươi tư tỷ, chín trăm bốn mươi chín triệu, tám trăm hai mươi lăm nghìn, năm trăm mười hai đồng*)

**Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp: 11.946.058.840.580 đồng** (*Bằng chữ: Mười một nghìn, chín trăm bốn mươi sáu tỷ, không trăm năm mươi tám triệu, tám trăm bốn mươi nghìn, năm trăm tám mươi đồng*)

**Điều 2.** Tài sản không đưa vào cổ phần hóa (tính trên giá trị ghi trên sổ sách kế toán)

1. Tài sản không cần dùng, chờ thanh lý tại Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam: **1.016.181.133.206 đồng**. Trong đó:

1.1. Tài sản cố định và đầu tư dài hạn: 488.985.858.245 đồng. Trong đó:

(i) Tài sản cố định: 134.487.929 đồng.

(ii) Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: 488.851.370.316 đồng.

1.2. Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn: 527.195.274.961 đồng. Trong đó:

(i) Công nợ không có khả năng thu hồi: 522.562.252.646 đồng.

(ii) Hàng tồn kho ứ đọng kém, mất phẩm chất: 4.633.022.315 đồng.

2. Hàng tồn kho ứ đọng, kém mất phẩm chất nhận từ Công ty TNHH một thành viên Cảng Sài Gòn khi cổ phần hóa: **2.818.241.959 đồng**.

3. Tài sản đầu tư bằng Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng.

**Điều 3.** Căn cứ giá trị doanh nghiệp được xác định tại Điều 1 Quyết định này, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thực hiện các công việc tiếp theo để cổ phần hóa; chỉ đạo Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ, đối chiếu, xác nhận công nợ theo quy định; có ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Phương án sử dụng đất của Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại thành phố Hải Phòng trước khi trình phê duyệt Phương án cổ phần hóa.

**Điều 4.** Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Tổng công ty Hàng hải Việt Nam bàn giao cho Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) tài sản không cần dùng, chờ thanh lý, hàng tồn kho ứ đọng, kém mất phẩm chất, công nợ không có khả năng thu hồi của Công ty mẹ tại Điểm 1.1.i, Điểm 1.2 Khoản 1; hàng tồn kho ứ đọng, kém mất phẩm chất nhận từ Công ty TNHH một thành viên Cảng Sài Gòn khi

cổ phần hóa tại Khoản 2 Điều 2 của Quyết định này. Trong khi chưa bàn giao, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm tiếp tục bảo quản để không xảy ra mất mát tài sản của Nhà nước.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban Chỉ đạo đổi mới & PTDN của CP (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cục Tài chính doanh nghiệp-Bộ TC;
- Các Vụ: Tài chính, TCCB;
- Tổng công ty Hàng hải VN;
- Lưu VT, QLDN (9b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Công**